

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2020/HS-ST

Ngày 11-12-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đỗ Toàn và bà Đinh Thị Tin.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly – Thư ký viên Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69a/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, sinh năm 1982, tại Kinh Môn, Hải Dương.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: KDC Lưu Thượng 2, phường Hiệp An, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Làm hàn xì, làm ruộng và chăn nuôi; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Hoàng Thị M; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2010 bị Công an thị xã Kinh Môn xử phạt vi phạm hành chính số 115 ngày 15/9/2010 về hành vi trộm cắp tài sản, phạt tiền 150.000đ.

- Bản án số 83 ngày 23/6/2011 của TAND huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản 8.000.000đ).

- Bản án số 44 ngày 24/8/2011 của TAND thị xã Kinh Môn xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản là 14.100.000đ), tổng hợp hình phạt 15 tháng tù của bản án số 83 ngày 23/6/2011 của TAND huyện Thủy Nguyên là 30 tháng tù.

- Bản án số 25 ngày 29/4/2014 của TAND thị xã Kinh Môn xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản 26.455.000đ).

- Bản án số 129 ngày 12/8/2014 của TAND thành phố Hải Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản là 48.000đ), tổng hợp hình phạt 30 tháng tù của bản án số 25 ngày 29/4/2014 của TAND thị xã Kinh Môn là 36 tháng tù.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/8/2020 tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Mạc Duy N, sinh năm 1960 và bà Đỗ Thị B, sinh năm 1962 (là vợ ông N, bà B uỷ quyền cho ông N theo giấy uỷ quyền ngày 03/6/2020); đều có địa chỉ: KDC Huê Trì, phường An Phú, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Ông N vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977 và ông Mạc Duy Đ, sinh năm 1968 (là chồng bà N, ông Đ uỷ quyền cho bà N theo giấy uỷ quyền ngày 17/9/2020); đều có địa chỉ: KDC Huê Trì 3, phường An Phú, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Bà N vắng mặt tại phiên tòa.

3. Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1969 và ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964 (là chồng bà C, ông N uỷ quyền cho bà C theo giấy uỷ quyền ngày 07/7/2020); đều có địa chỉ: Thôn La Xá, xã Thượng Quận, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Bà C vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Trần Văn L, sinh năm 1985 và chị Nguyễn Thị N3, sinh năm 1991 (là vợ anh L, chị N3 uỷ quyền cho anh L theo giấy uỷ quyền ngày 14/7/2020); đều có địa chỉ: Thôn Đích Sơn, xã Hiệp Hoà, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Anh L vắng mặt tại phiên tòa.

5. Bà Lương Thị M, sinh năm 1962 và ông Nguyễn Văn M 1, sinh năm 1962 (là chồng bà M, ông M 1 uỷ quyền cho bà M theo giấy uỷ quyền không ghi ngày tháng); đều có địa chỉ: KDC Ngư Uyên, phường Long Xuyên, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Bà M có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Mạc Duy T, sinh năm 1972; địa chỉ: KDC Huê Trì 3, phường An Phú, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1967; địa chỉ: KDC Huê Trì 3, phường An Phú, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông Lê Văn M, sinh năm 1962; địa chỉ: KDC Ngư Uyên, phường Long Xuyên, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 30/5/2020, Hoàng Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 29T1-6634 đi đến Bãi Sỏi, phường Long Xuyên, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mục đích trộm cắp hành, tỏi khô bán lấy tiền tiêu sài. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, đi đến nhà vợ chồng bà Lương Thị M, sinh năm 1962 và ông Nguyễn Văn M 1, sinh năm 1962 ở KDC Ngư Uyên, phường Long Xuyên, thị xã Kinh Môn thấy không ai ở nhà, trong sân để các túm hành, tỏi khô, H dựng xe mô tô gần cổng rồi trèo tường bao vào sân nhà, cho 60 kg hành khô và 60 kg tỏi khô của gia đình bà M vào 03 bao tải dứa. Sau đó H bê 03 bao hành và tỏi ra để trên xe mô tô chở đến khu vực chợ Huê Trì, phường An

Phụ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương bán cho một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ được số tiền 1.300.000 đồng. Ngày 30/5/2020, bà M có đơn trình báo.

Ngày 13/7/2020 khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn triệu tập làm việc, H đã khai nhận hành vi nêu trên, ngoài ra H còn khai nhận thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể:

- Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 18/4/2020, Hoàng Văn H điều khiển xe mô tô nêu trên đi từ Chí Linh, Hải Dương đến thôn Đích Sơn, xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mục đích đi trộm cắp hành, tỏi khô. Khoảng 05 giờ cùng ngày, khi đi qua nhà vợ chồng anh Trần Văn L, sinh năm 1985 và chị Nguyễn Thị N3, sinh năm 1991, trú tại thôn Đích Sơn, xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn thấy nhà đang xây chưa có tường bao, trong sân có giàn phơi hành, tỏi khô. H dựng xe máy gần cổng rồi vào sân, cho 92kg hành khô của gia đình anh L vào 02 bao tải dứa màu đỏ. Sau khi lấy được tài sản, H chở 02 bao tải chứa hành vừa trộm cắp được đến khu vực chợ Huề Trì, phường An Phụ, thị xã Kinh Môn bán cho một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ được số tiền 800.000 đồng. Ngày 01/6/2020, anh L có đơn trình báo.

- Khoảng hơn 04 giờ ngày 02/5/2020, Hoàng Văn H điều khiển xe mô tô nêu trên đi từ nhà đến KDC Huề Trì, phường An Phụ, thị xã Kinh Môn mục đích trộm cắp hành, tỏi khô. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến nhà vợ chồng ông Mạc Duy N, sinh năm 1960 và bà Đỗ Thị B, sinh năm 1962 ở KDC Huề Trì, phường An Phụ thấy tại lán có treo hành, tỏi khô, không có người trông coi. H dựng xe máy ở rìa đường, đem theo 02 bao tải dứa đi bộ dọc mương nước, chui qua tấm lưới mắt cáo vào trong lán, cho 40kg tỏi khô và 25kg hành khô của gia đình ông N vào 02 bao tải dứa rồi chở đến khu vực chợ Huề Trì, phường An Phụ, Kinh Môn, Hải Dương bán cho một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ được số tiền 600.000 đồng. Ngày 02/6/2020, ông N có đơn trình báo.

- Khoảng 07 giờ ngày 21/5/2020, H điều khiển xe mô tô nêu trên đi đến thôn La Xá, xã Thượng Quận, thị xã Kinh Môn mang theo 01 bao tải dứa, mục đích trộm cắp hành, tỏi khô. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, khi đi đến nhà vợ chồng bà Hoàng Thị C, sinh năm 1969 và ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964, ở thôn La Xá, xã Thượng Quận thấy nhà không có cổng, không ai ở nhà. H dựng xe mô tô tại ngõ rồi đi bộ qua sân vào gian nhà kho có để hành, tỏi khô. H cho 30kg tỏi khô vào 01 bao tải dứa rồi bê ra để trên yên xe mô tô chở đến khu vực chợ Huề Trì, phường An Phụ, thị xã Kinh Môn bán cho một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ được số tiền 500.000 đồng. Ngày 01/6/2020, bà C có đơn trình báo.

- Khoảng 07 giờ ngày 01/6/2020, Hoàng Văn H điều khiển xe mô tô nêu trên đi đến KDC Huề Trì, phường An Phụ, thị xã Kinh Môn mục đích trộm cắp hành, tỏi khô. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi đi đến nhà vợ chồng bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977 và ông Mạc Duy Đ, sinh năm 1968, ở KDC Huề Trì 3, phường An Phụ, H thấy không ai ở nhà, trong sân để các túi hành, tỏi khô, H dựng xe mô tô gần cổng rồi trèo tường rào vào sân nhà, cho 30kg tỏi khô vào 03 bao lưới rồi bê ra để lên xe mô tô chở đến khu vực chợ Huề Trì, phường An Phụ bán cho một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ được số tiền 610.000 đồng. Ngày 01/6/2020, bà N có đơn trình báo.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Kinh Môn đã kết luận như sau:

- Kết luận số 59 ngày 17/6/2020: 60kg hành khô x 26.000đồng/kg = 1.560.000đồng; 60kg tỏi khô x 67.000đồng/kg = 4.020.000đồng. Tổng cộng: 5.580.000đồng.

- Kết luận số 58 ngày 17/6/2020: 92kg hành khô x 26.000đồng/kg = 2.392.000đồng.

- Kết luận số 61 ngày 17/6/2020: 25kg hành khô x 26.000đồng/kg = 650.000đồng; 40kg tỏi khô x 67.000đồng/kg = 2.680.000đồng. Tổng cộng 3.330.000đồng.

- Kết luận số 60 ngày 17/6/2020: 30kg tỏi khô x 67.000đồng/kg = 2.010.000đồng.

- Kết luận số 62 ngày 17/6/2020: 30kg tỏi khô x 67.000đồng/kg = 2.010.000đồng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là: 15.322.000 đồng.

H chưa bồi thường cho bị hại. Anh L, ông N, bà C, bà M, bà N yêu cầu Hoàng Văn H phải bồi thường giá trị số hành, tỏi theo Kết luận định giá tài sản.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn đã thu giữ của H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter biển kiểm soát: 29T1-6634; 01 mũ bảo hiểm xe mô tô màu đỏ, 01 khẩu trang màu trắng sữa mặt ngoài có chữ XO do H giao nộp.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 29T1-6634, H khai mua của một người phụ nữ không quen biết vào năm 2019 tại thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương có đăng ký xe tên Hoàng Thị Minh Thu kèm theo. Kết quả tra cứu xác định xe đăng ký mang tên Hoàng Thị Minh Thu ở Xóm Đồng, Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, xác minh tại địa phương không có người tên là Hoàng Thị Minh Thu có hộ khẩu nêu trên, Cơ quan điều tra đã thông báo nhưng không tìm được chủ sở hữu. Kết quả tra cứu xác định xe không nằm trong hệ thống theo dõi vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 28/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố Hoàng Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (sau đây gọi tắt là: BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt: HĐXX) chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại: Ông N, bà N, bà C, anh L vắng mặt, có đề nghị xét xử vắng mặt, bà M có mặt. Các bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cho mình theo giá trị tài sản bị chiếm đoạt tại kết luận định giá tài sản; đối với trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt Hoàng Văn H từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2020.
- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.
- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại theo giá trị tài sản như trong Kết luận định giá tài sản.
- Về vật chứng: Tịch thu, phát mai sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô Jupiter BKS 29T1-6634; tịch thu, tiêu huỷ 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 chiếc khẩu trang.
- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng:* HĐXX xác định hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định bị cáo Hoàng Văn H có tội và áp dụng pháp luật:* Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận, trong khoảng thời gian từ 18/4/2020 đến 01/6/2020, trên địa bàn thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo đã 05 lần chiếm đoạt hành, tởi khô của một số gia đình, cụ thể:

- Khoảng 05 giờ ngày 18/4/2020, bị cáo chiếm đoạt 92kg hành khô trị giá 2.392.000 đồng của nhà anh Trần Văn L ở thôn Đích Sơn, xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;

- Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 02/5/2020, bị cáo chiếm đoạt 40kg tởi khô và 25kg hành khô trị giá 3.330.000 đồng của nhà ông Mạc Duy N ở KDC Huê Trì, phường An Phụ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;

- Khoảng 8 giờ ngày 21/5/2020, bị cáo chiếm đoạt 30kg tởi khô trị giá là 2.010.000 đồng của nhà bà Hoàng Thị C ở thôn La Xá, xã Thượng Quận, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;

- Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 30/5/2020, bị cáo chiếm đoạt 60kg tởi khô và 60kg hành khô trị giá 5.580.000 đồng của nhà bà Lương Thị M ở KDC Ngư Uyên, phường Long Xuyên, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;

- Khoảng 9 giờ ngày 01/6/2020, bị cáo chiếm đoạt 30kg tởi khô trị giá 2.010.000 đồng của nhà bà Nguyễn Thị N ở KDC Huê Trì, phường An Phụ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;

Tổng trị giá tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của các gia đình là 15.322.000 đồng.

Sự thừa nhận đó phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng, biên bản thực nghiệm điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là

người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, vì mục đích có tiền tiêu sài cá nhân nên H đã cố ý lén lút thực hiện nhiều hành vi chiếm đoạt hành, tòi khô của các gia đình, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố để Toà án xét xử bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật.

[3] *Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, HĐXX xác định là tội phạm ít nghiêm trọng. Bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xử phạt về tội trộm cắp tài sản; bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Tuy bị cáo đã được xóa tiền án, tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. 05 lần chiếm đoạt tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, chưa lần nào bị xử lý và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo tự thú, thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS, HĐXX giảm một phần hình phạt đối với bị cáo.

Từ những nhận định trên, HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt tù với thời gian phù hợp theo quy định tại Điều 38 BLHS để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo thuộc gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo chưa bồi thường thiệt hại cho các bị hại. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS; các Điều 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản đã chiếm đoạt cho bị hại theo như trị giá tài sản trong bản Kết luận định giá.

[6]. *Về vật chứng:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Chiếc xe mô tô Jupiter biên kiểm soát 29T1-6634, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, không tìm được chủ sở hữu hợp pháp, cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- 01 chiếc mũ bảo hiểm và 01 khẩu trang, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, chịu án phí dân sự sơ thẩm do có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[8]. Đối với người phụ nữ mua hành tòi của H, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 19 (mười chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2020.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Buộc Hoàng Văn H phải bồi thường cho bị hại, gồm:

- Anh Trần Văn L, sinh năm 1985 và chị Nguyễn Thị N3, sinh năm 1991 (chị N3 là vợ anh L), đều có địa chỉ: Thôn Đích Sơn, xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương số tiền 2.392.000 đồng (*hai triệu ba trăm chín mươi hai nghìn đồng*).

- Ông Mạc Duy N, sinh năm 1960 và bà Đỗ Thị B, sinh năm 1962 (bà B là vợ ông N), đều có địa chỉ: KDC Huê Trì, phường An Phụ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương số tiền 3.330.000 đồng (*ba triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*).

- Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1969 và ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964 (ông N là chồng bà C), đều có địa chỉ: Thôn La Xá, xã Thượng Quận, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương số tiền 2.010.000 đồng (*hai triệu không trăm mười nghìn đồng*).

- Bà Lương Thị M, sinh năm 1962 và ông Nguyễn Văn M 1, sinh năm 1962 (ông M 1 là chồng bà M), đều có địa chỉ: KDC Ngư Uyên, phường Long Xuyên, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương số tiền 5.580.000 đồng (*năm triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng*).

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977 và ông Mạc Duy Đ, sinh năm 1968 (ông Đ là chồng bà N), đều có địa chỉ: KDC Huê Trì 3, phường An Phụ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương số tiền 2.010.000 đồng (*hai triệu không trăm mười nghìn đồng*).

(Tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho các bị hại là 15.322.000 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4/ Về vật chứng: Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô Jupiter biển kiểm soát 29T1-6634; tịch thu, tiêu huỷ 01 chiếc mũ bảo hiểm và 01 khẩu trang.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu kho của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn. Đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng,

tài sản giữa Công an thị xã Kinh Môn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn ngày 30/11/2020).

5/ Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 766.000 đồng (bảy trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6/ Bị cáo, bị hại (có mặt tại phiên toà) được quyền kháng cáo bản án, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà, thời hạn kháng cáo bản án là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định h tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo Hoàng Văn H;
- Bị hại;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQĐT CA thị xã Kinh Môn;
- CQ THAHS;
- CCTHADS thị xã Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Phúc